CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TVHN-326 /DBQG

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ biến đổi chậm theo xu thế xuống.

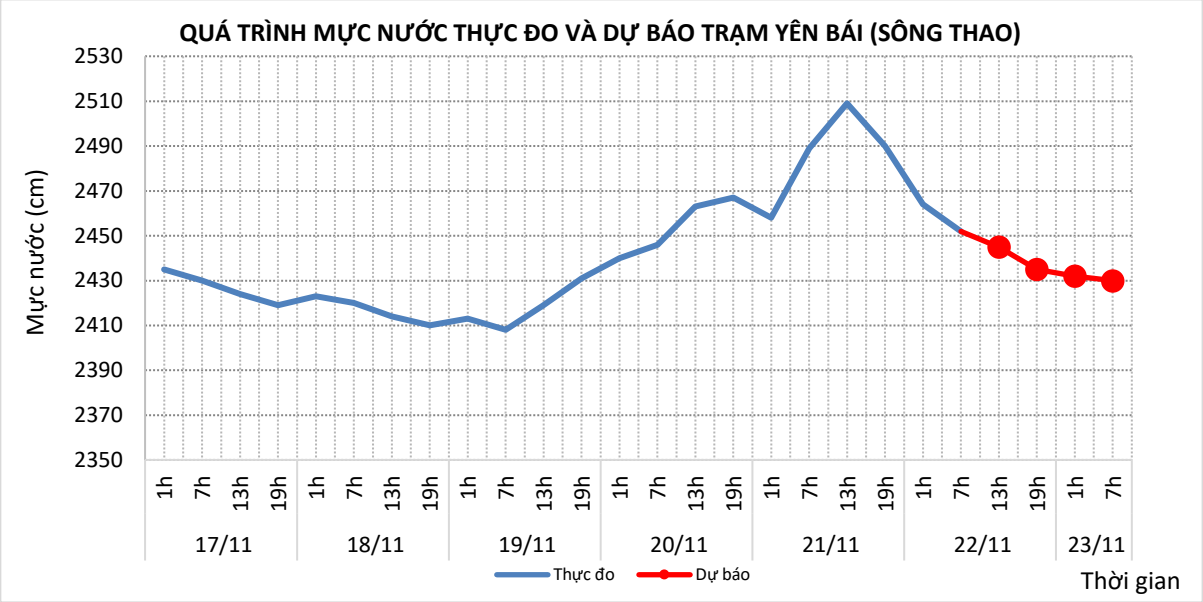

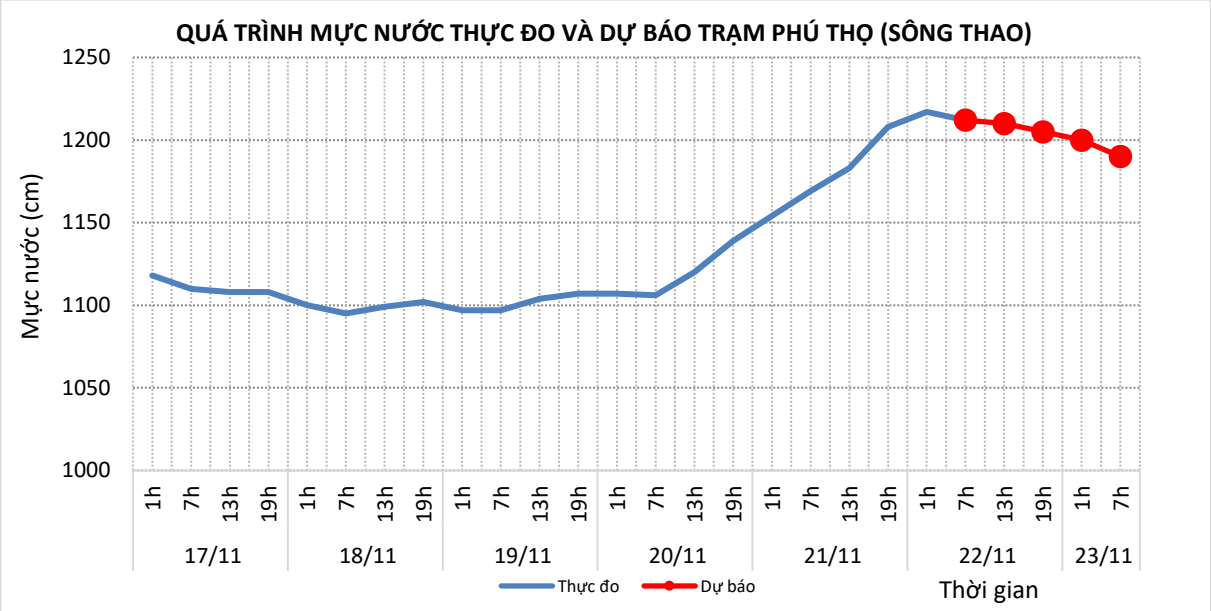

1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước hạ lưu sông Lô tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.

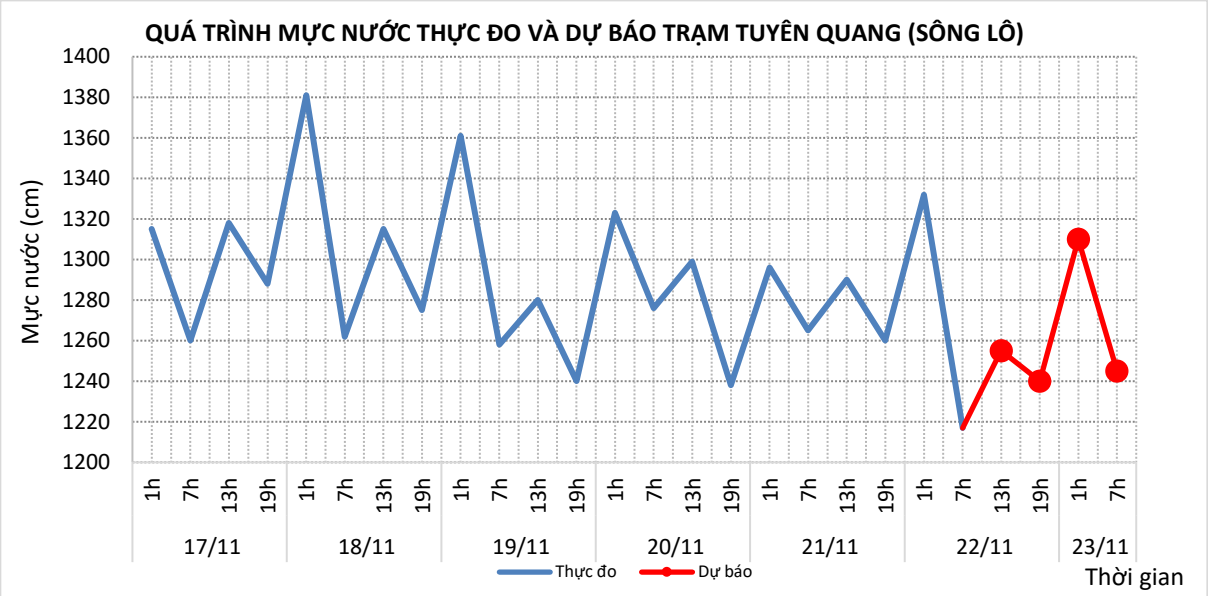

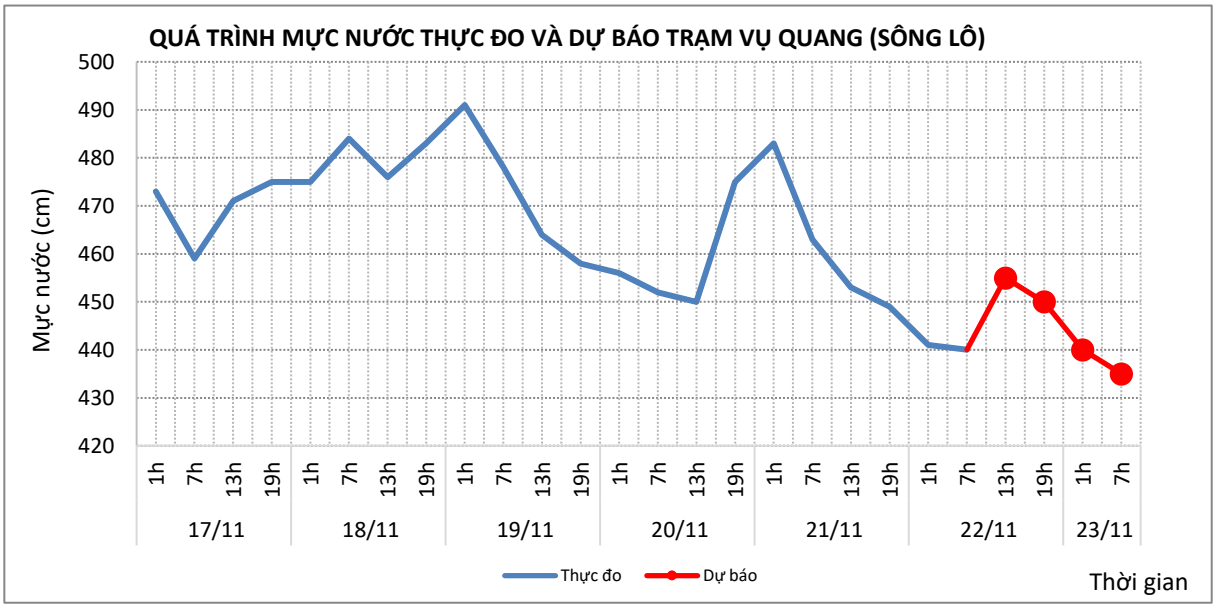

1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thuỷ điện tuyến trên.

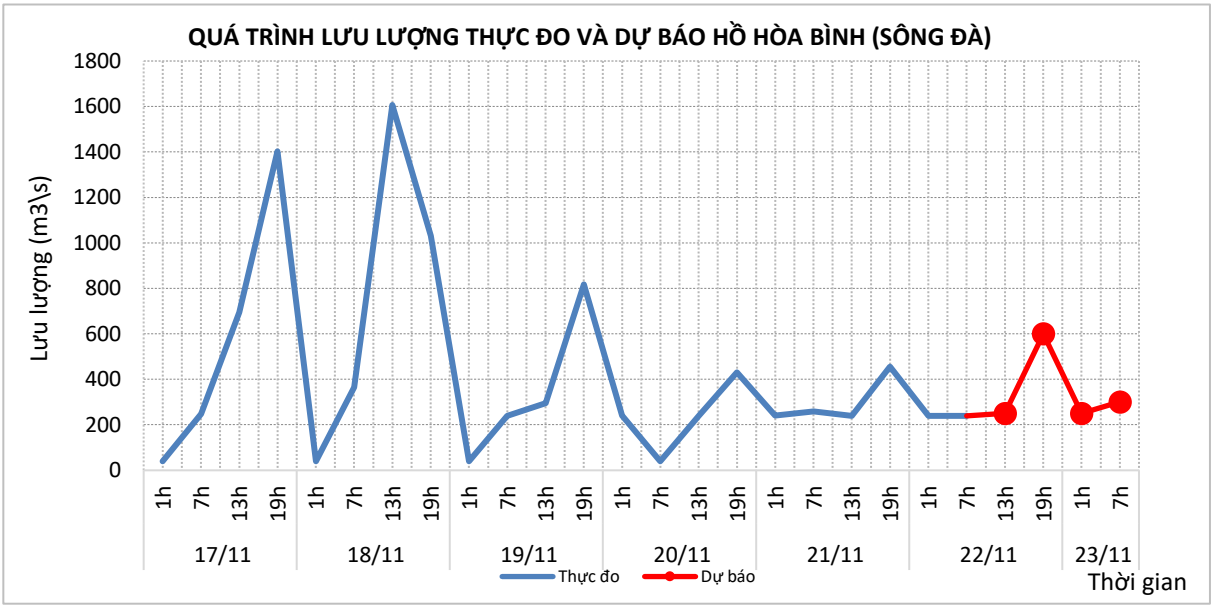

1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và điều tiết thủy điện tuyến trên.

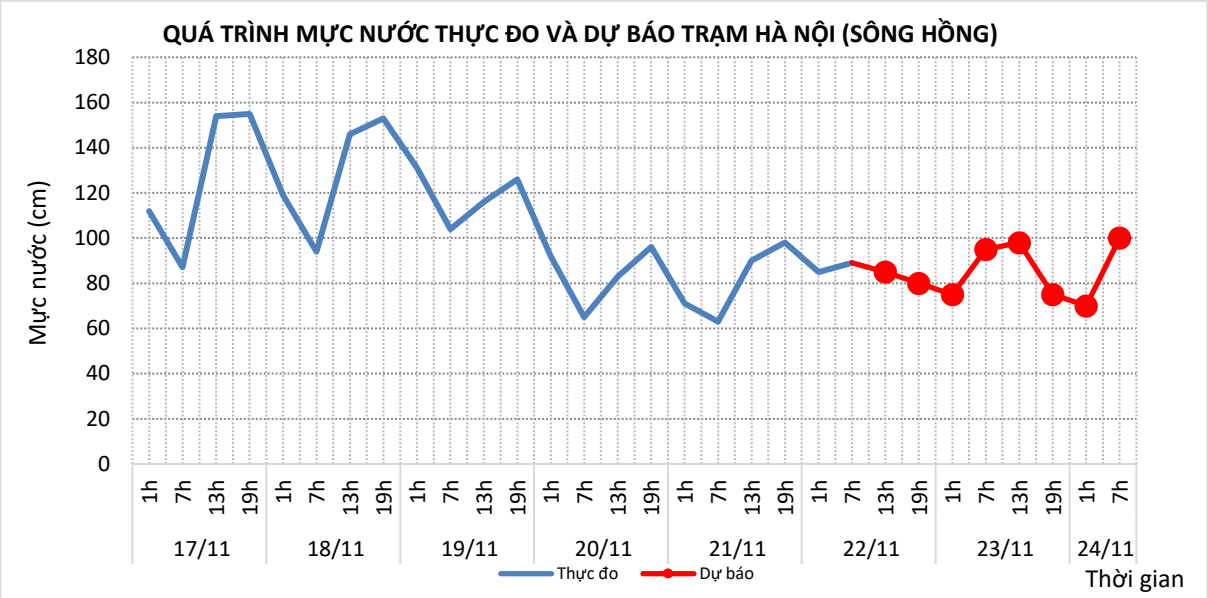

2. Lưu vực sông Thái Bình

2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.

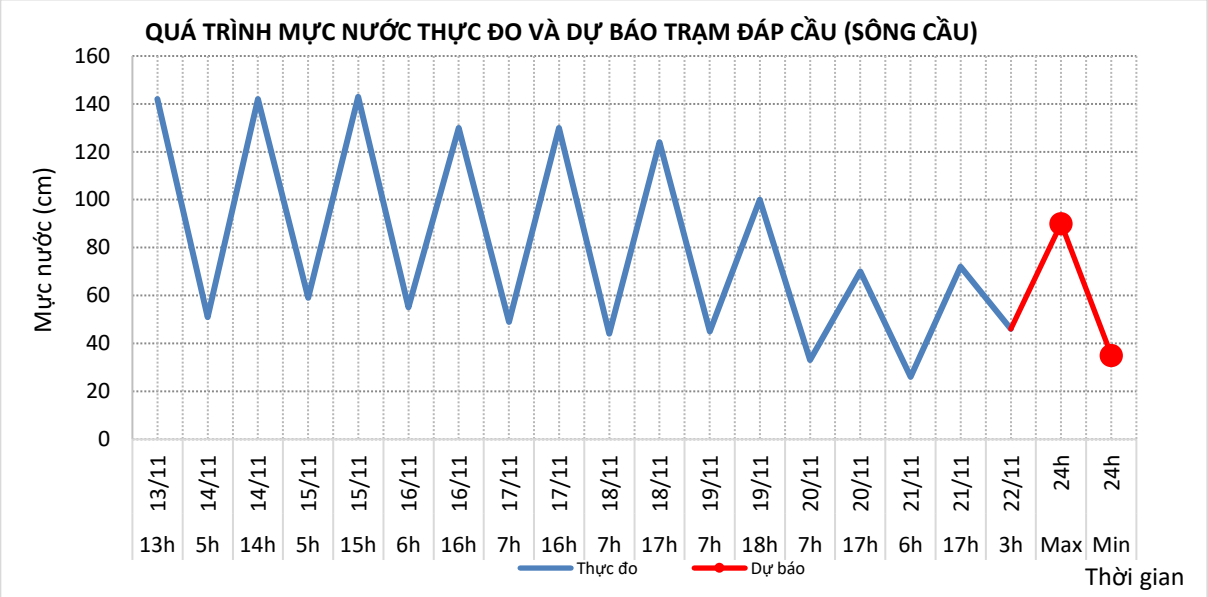

2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.

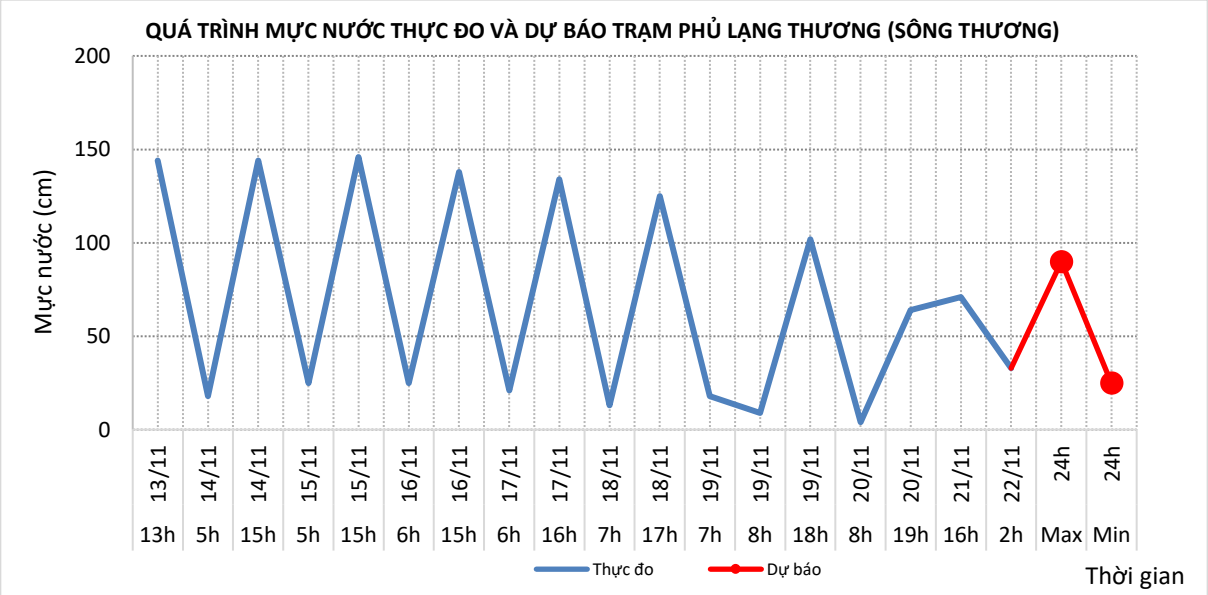

2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.

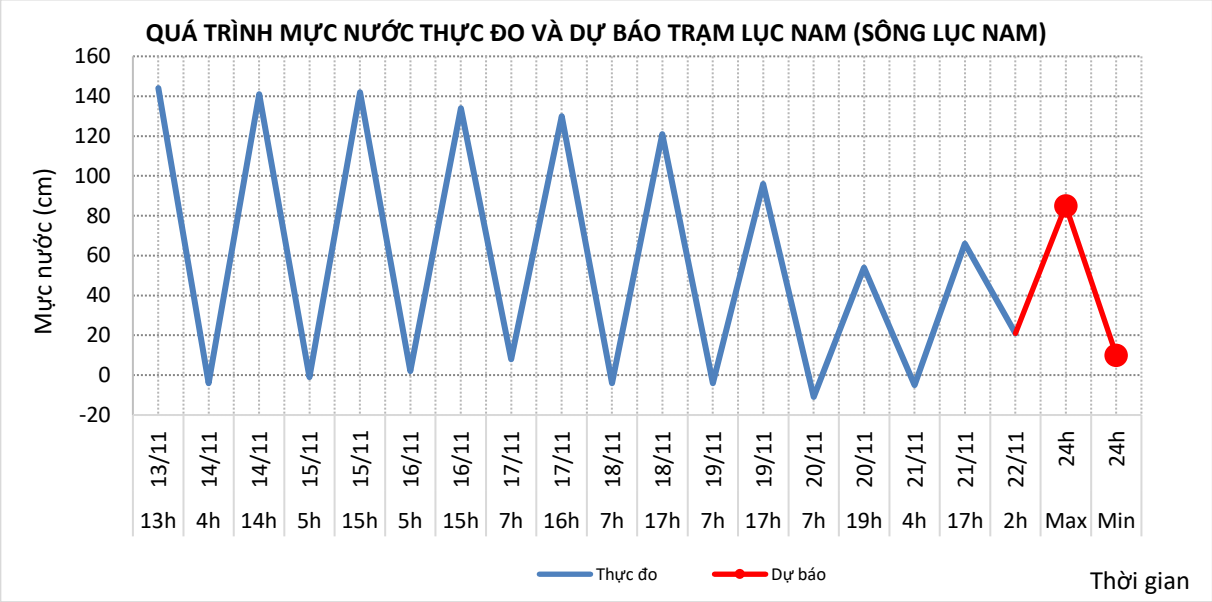

2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 0,95m; thấp nhất là 0,45m.

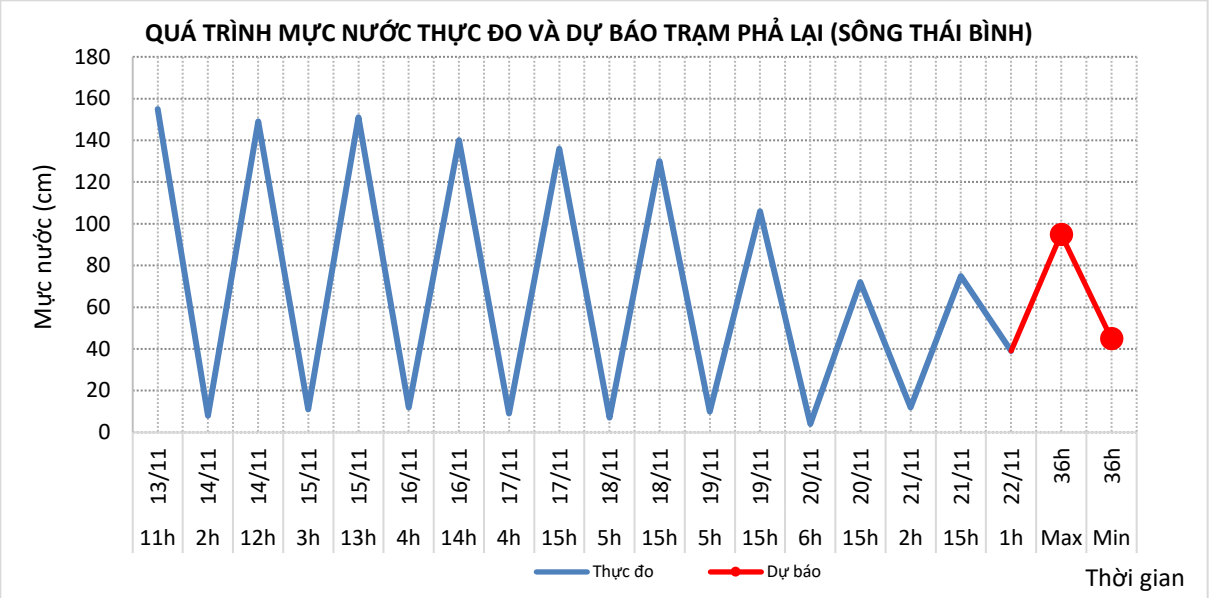

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

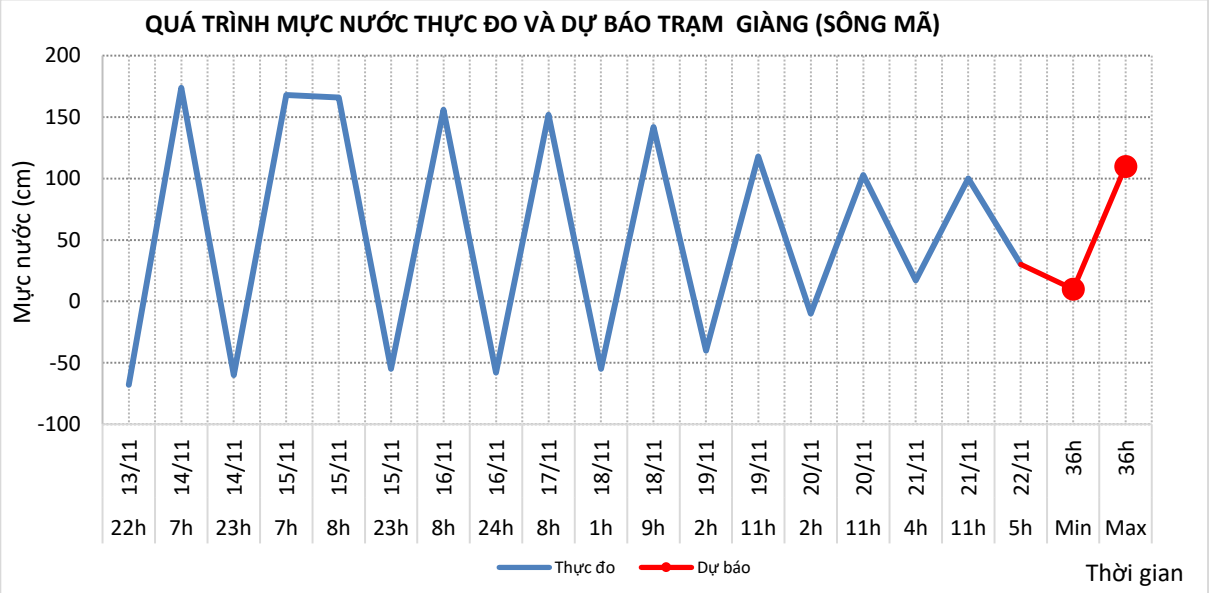

3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 36 giờ qua, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 36 giờ tới, mực nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.

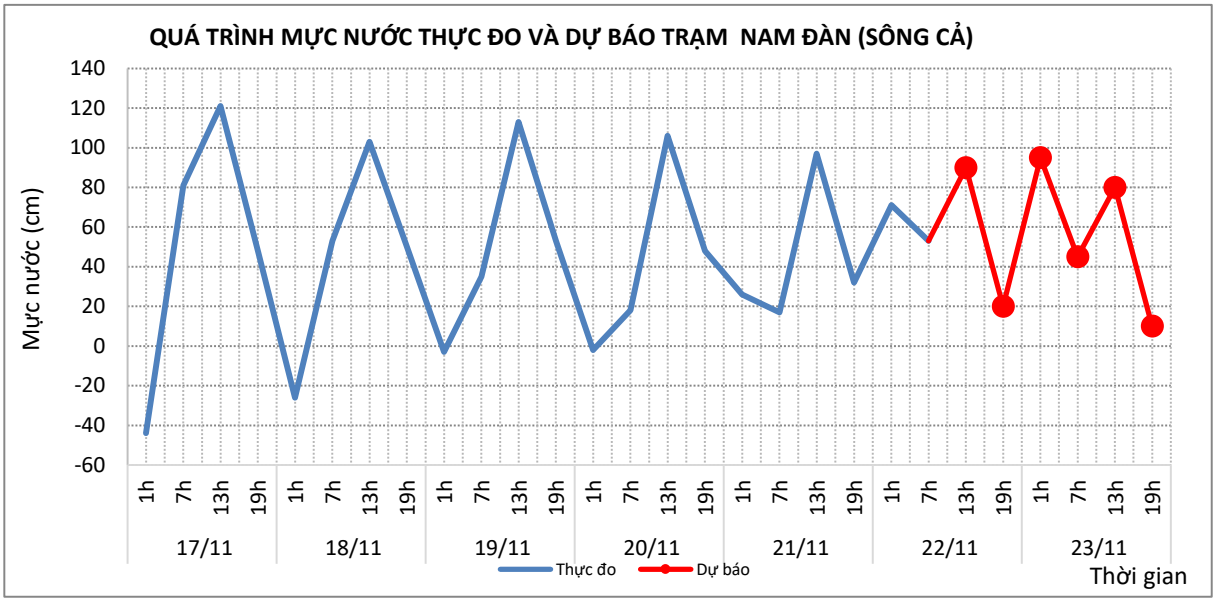

3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

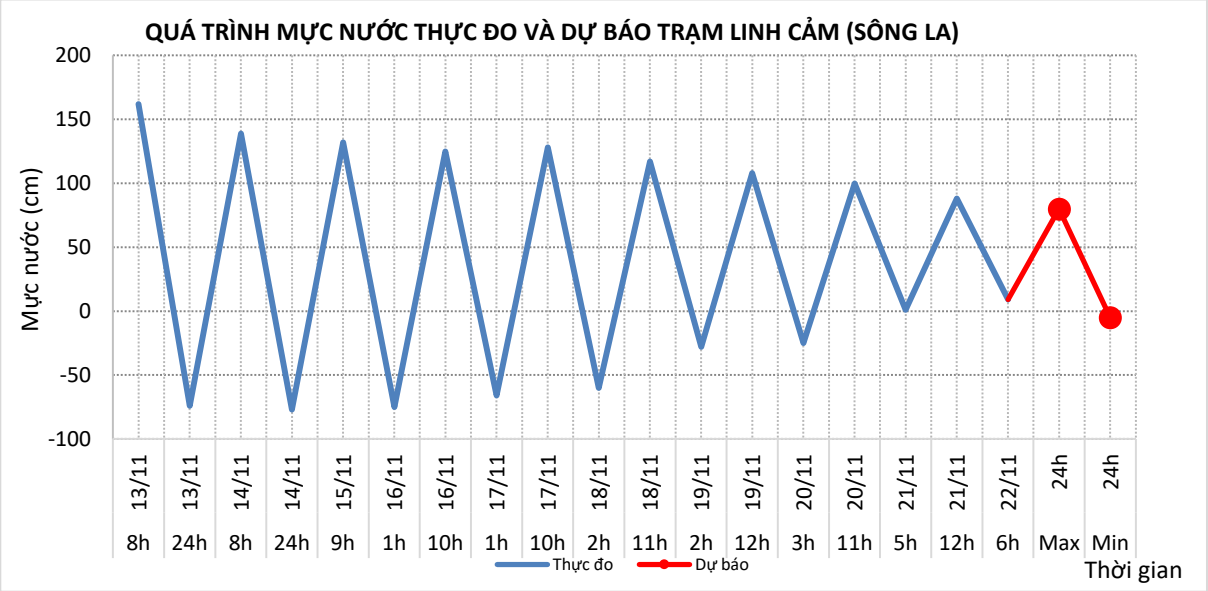

3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước thượng lưu sông biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

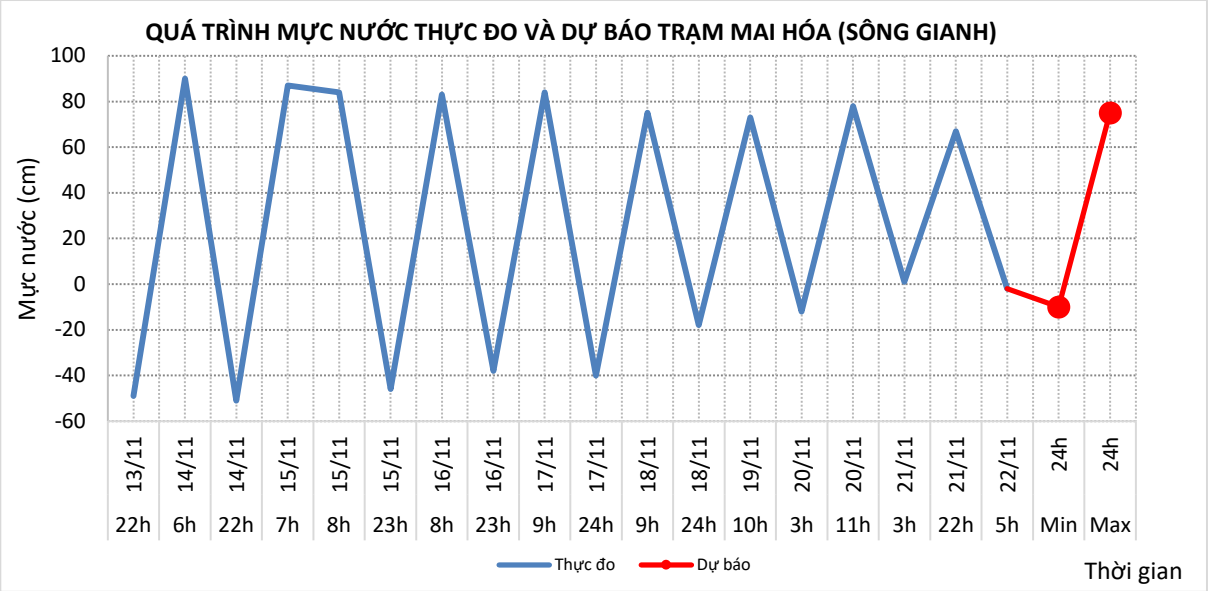

3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Hương ở thành phố Huế có dao động, mực nước lúc 07 giờ ngày 22/11 tại trạm Kim Long 1,01m, ở mức báo động (BĐ)1.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Hương ở thành phố Huế tiếp tục dao động và ở trên dưới mức BĐ1.

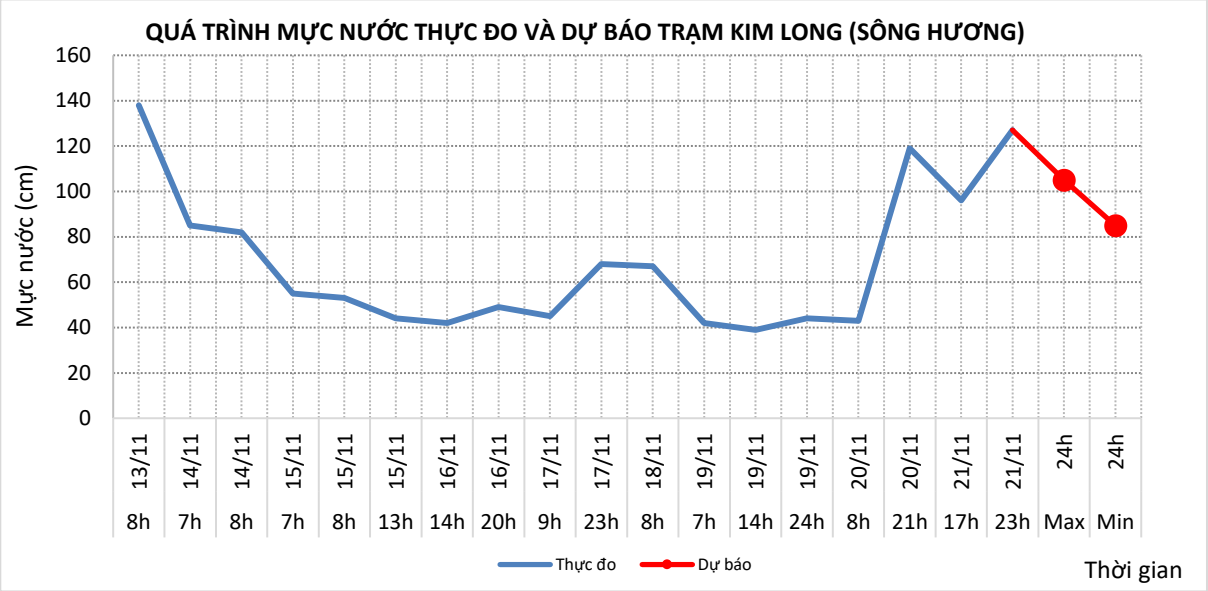

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn dao động theo vận hành hồ chứa, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông có dao động.

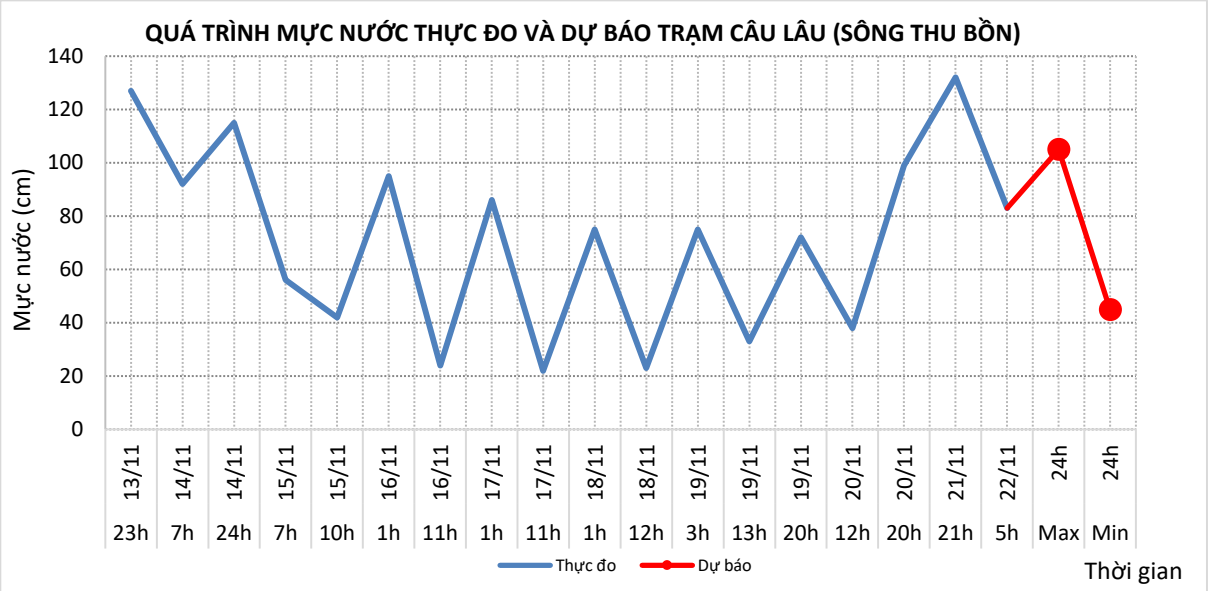

4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông tiếp tục có dao động.

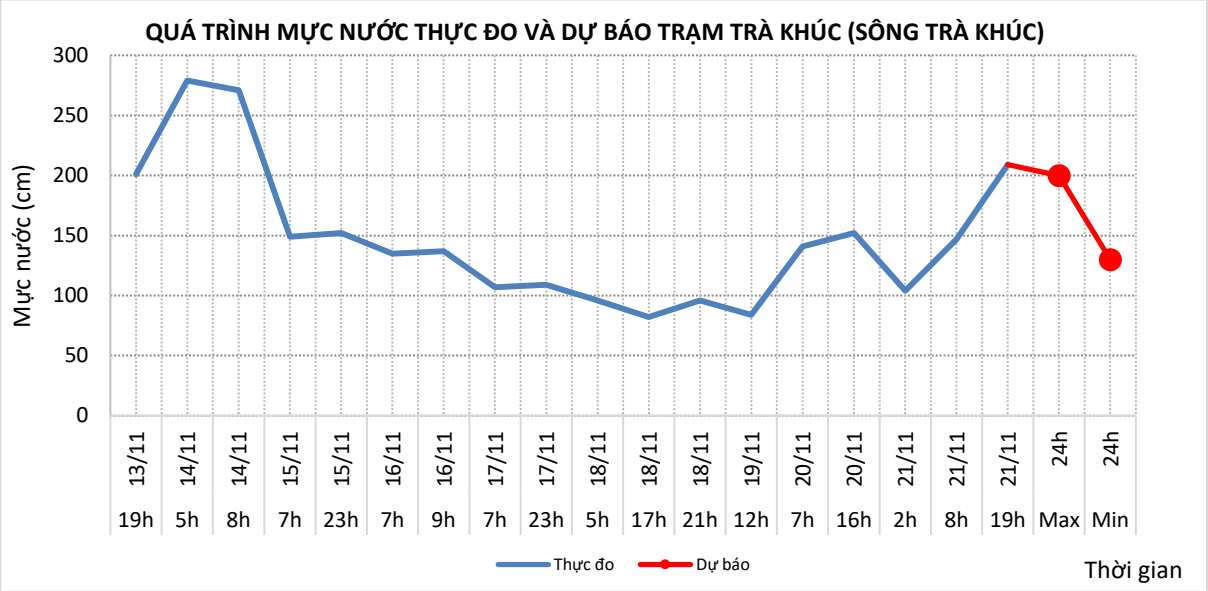

4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước ở hạ lưu sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang lên

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước ở hạ lưu sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục lên, sau xuống.

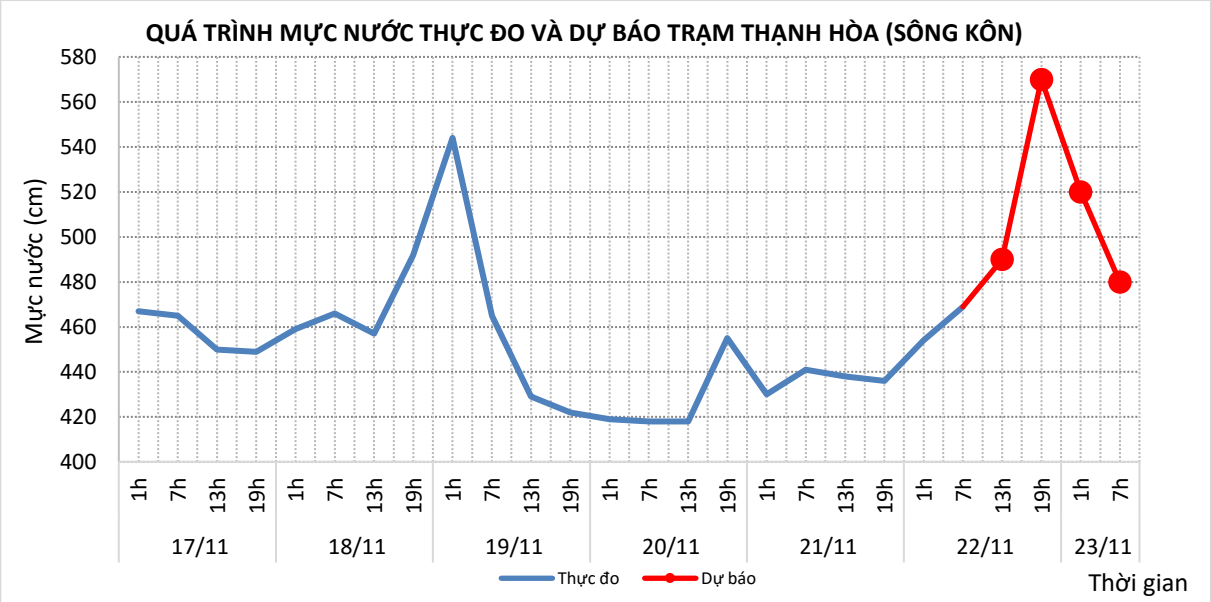

4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, mực nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.

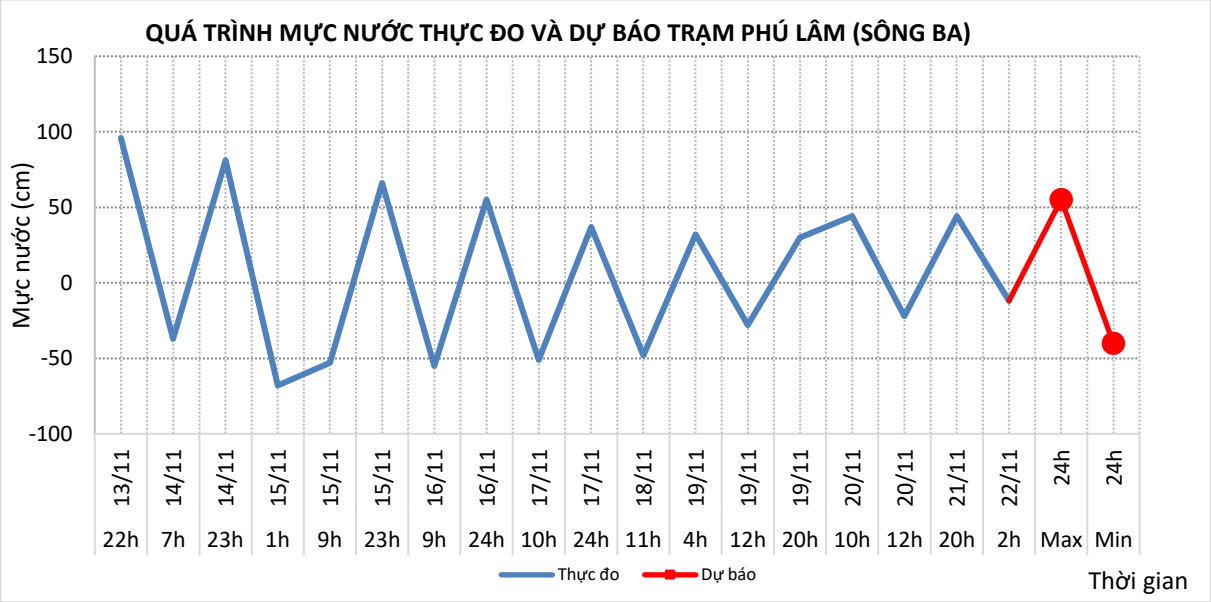

5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục biến đổi chậm.

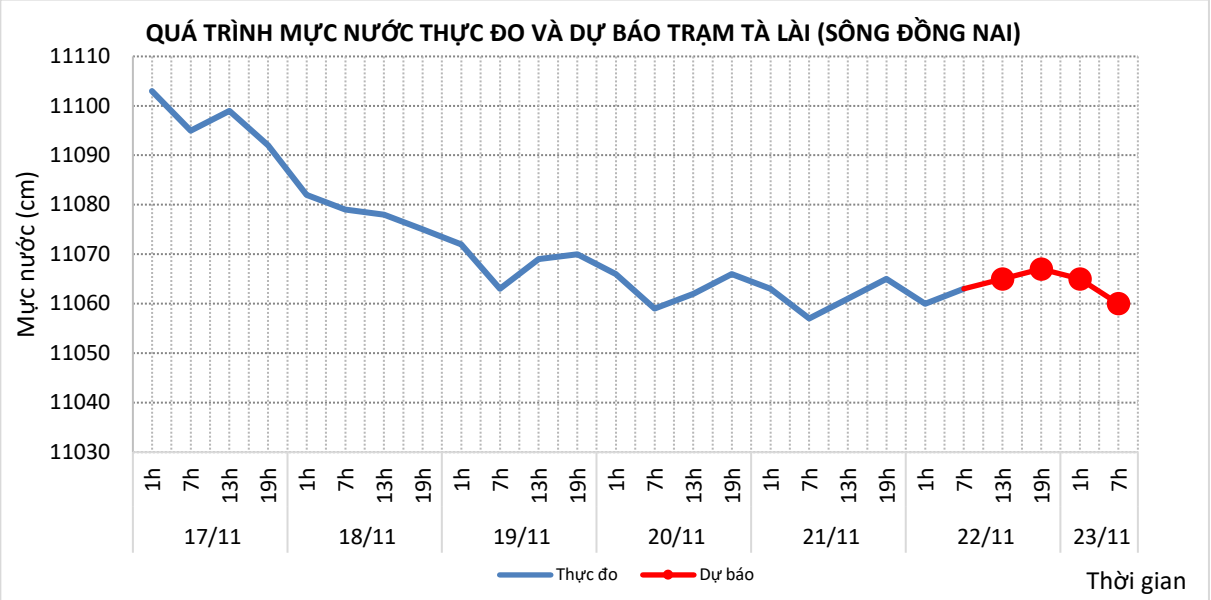

5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24 giờ qua, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.

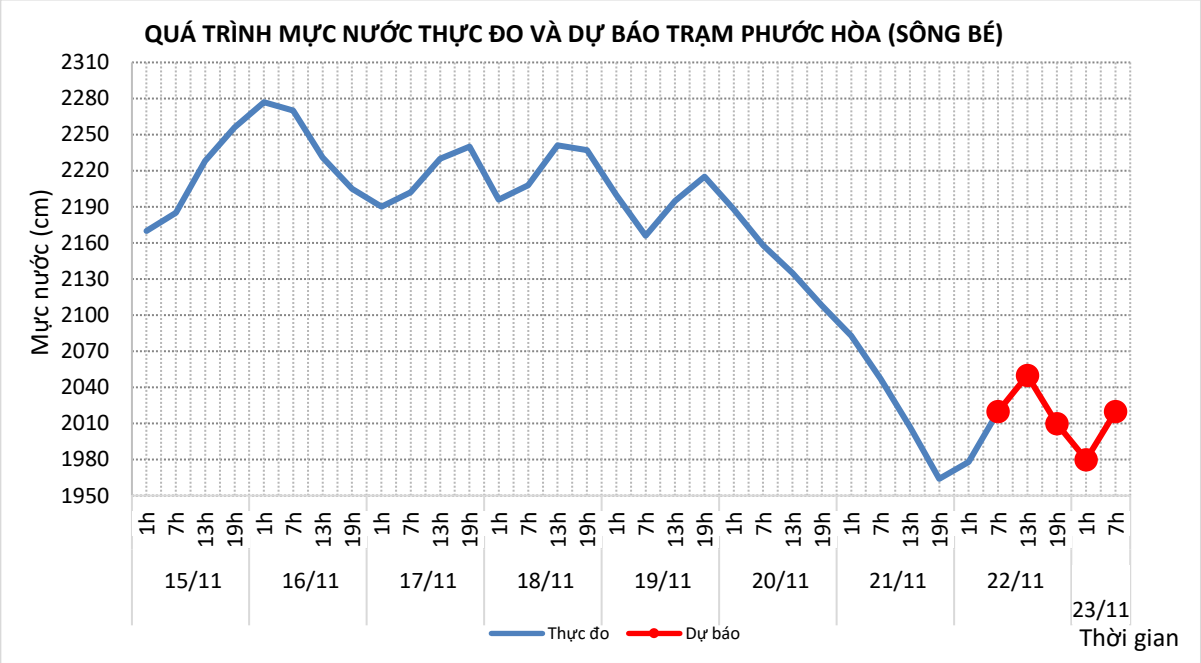

6. Lưu vực sông Mê Công

6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

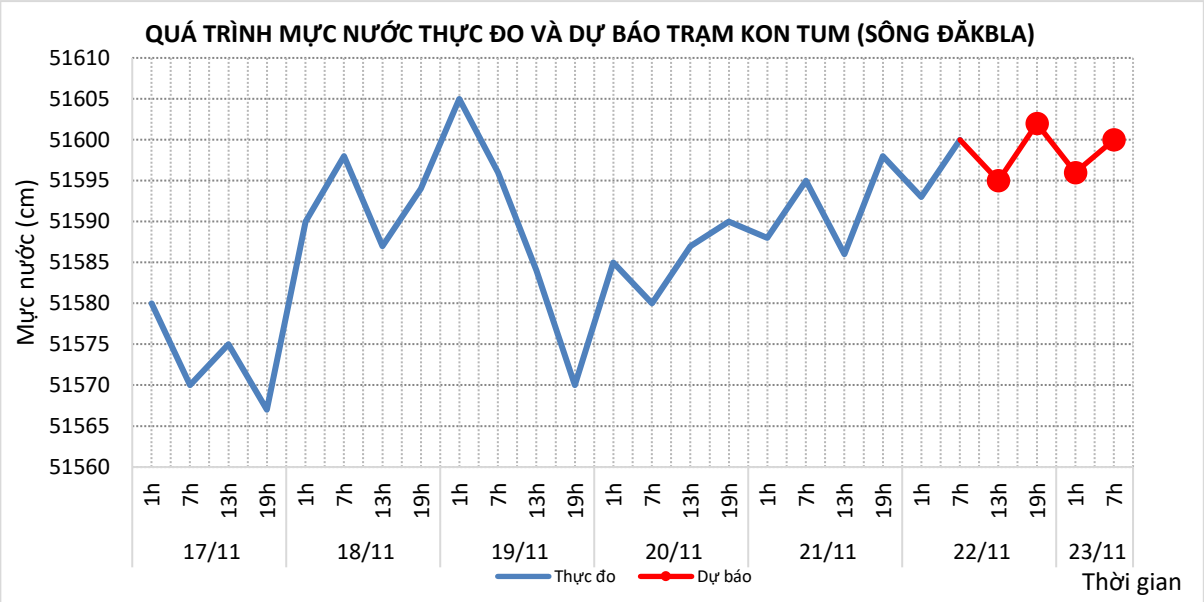

6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 24h qua, mực nước sông Krông Ana xuống dần. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước sông Krông Ana tiếp tục xuống. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thuỷ điện.

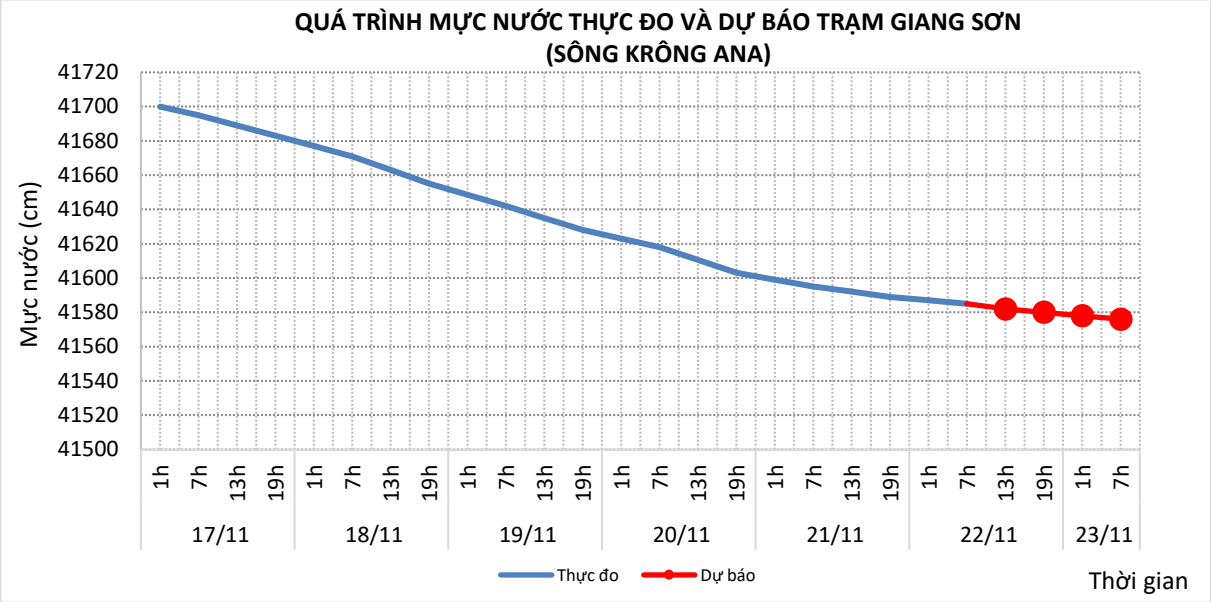

6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên theo triều. Mực nước cao nhất ngày 21/11, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,90m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,0m

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 5 ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 26/11, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,95m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,05m

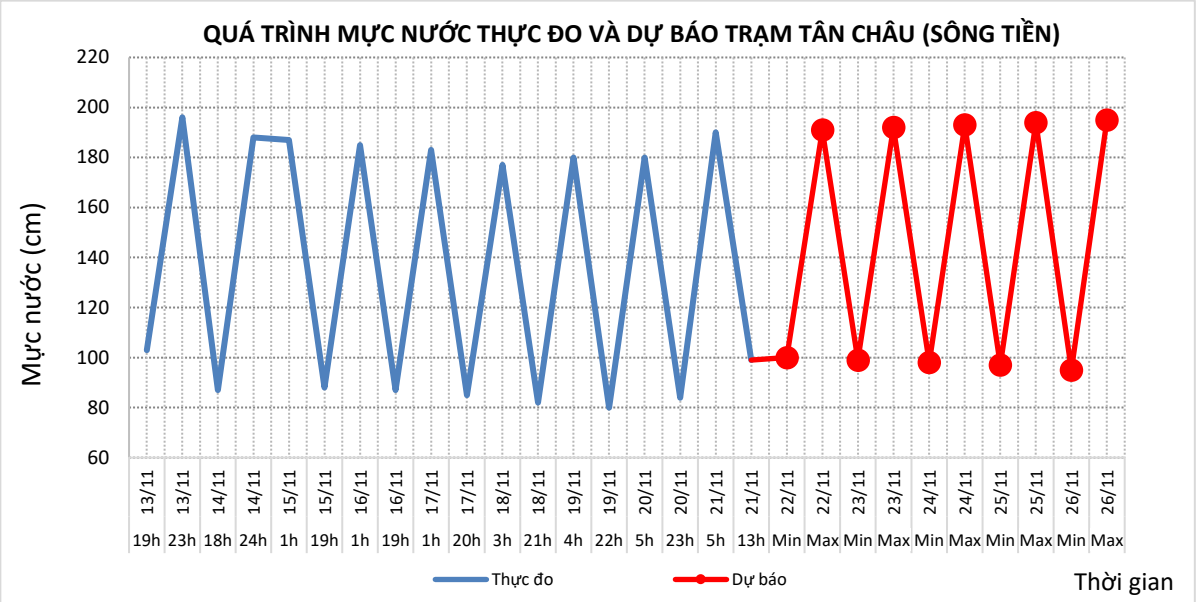

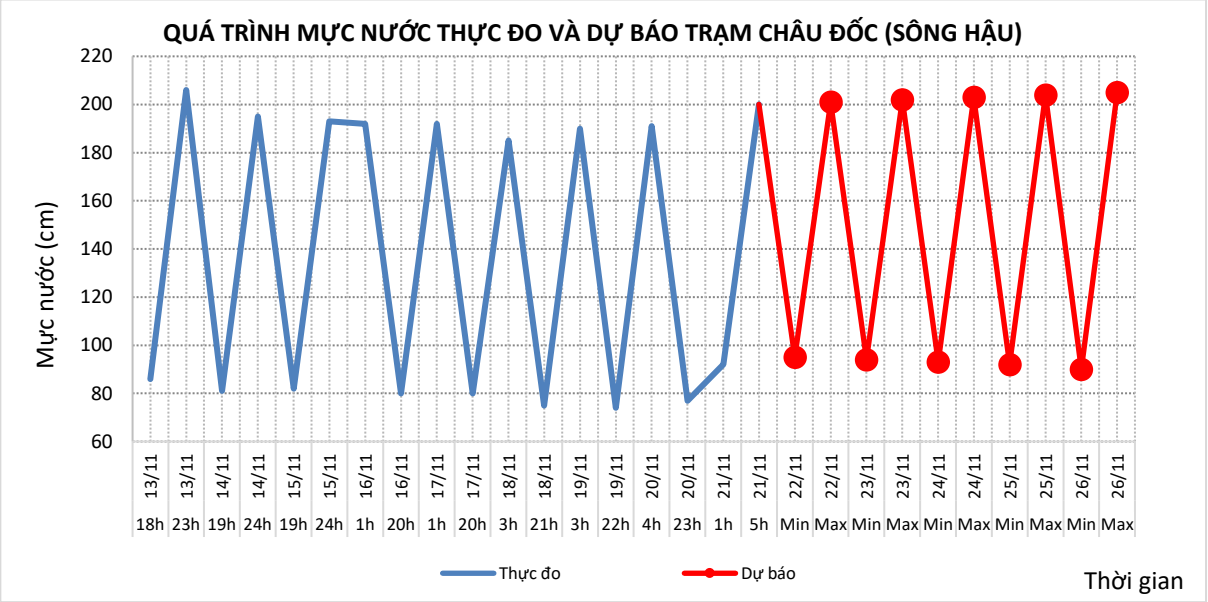
QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)
Mực nước (cm)
220
200
180
160
140
120
100
80
60
13/11 18h
13/11 23h
14/11 19h
14/11 24h
15/11 19h
15/11 24h
16/11 1h
16/11 20h
17/11 1h
17/11 20h
18/11 3h
18/11 21h
19/11 3h
19/11 22h
20/11 4h
20/11 23h
21/11 1h
21/11 5h
22/11 Min
22/11 Max
23/11 Min
23/11 Max
24/11 Min
24/11 Max
25/11 Min
25/11 Max
26/11 Min
26/11 Max
Thực đo
Dự báo
Thời gian

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-21/11	19h-21/11	1h-22/11	7h-22/11	13h-22/11	19h-22/11	1h-23/11	7h-23/11	13h-23/11	19h-23/11	1h-24/11	7h-24/11
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	239	455	239	239	250 ↑	600 ↑	250 ↓	300 ↑				
Thao	Yên Bái	2509	2490	2464	2452	2445 ↓	2435 ↓	2432 ↓	2430 ↓				
Thao	Phú Thọ	1183	1208	1217	1212	1210 ↓	1205 ↓	1200 ↓	1190 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1290	1260	1332	1217	1255 ↑	1240 ↓	1310 ↑	1245 ↓				
Lô	Vụ Quang	453	449	441	440	455 ↑	450 ↓	440 ↓	435 ↓				
Hồng	Hà Nội	90	98	85	89	85 ↓	80 ↓	75 ↓	95 ↑	98 ↑	75 ↓	70 ↓	100 ↑
Cả	Nam Đàn	97	32	71	53	90 ↑	20 ↓	95 ↑	45 ↓	80 ↑	10 ↓		
Kôn	Thạnh Hòa	438	436	454	469	490 ↑	570 ↑	520 ↓	480 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11061	11065	11060	11063	11065 ↑	11067 ↑	11065 ↓	11060 ↓				
Bé	Phước Hòa	2007	1964	1978	2020	2050 ↑	2010 ↓	1980 ↓	2020 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51586	51598	51593	51600	51595 ↓	51602 ↑	51596 ↓	51600 ↑				
Krông Ana	Giang Sơn	41593	41589	41586	41585	41582 ↓	41580 ↓	41578 ↓	41576 ↓				

Ghi chú: (*): Q m^3/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)		Dự báo 24h và 36h tới (cm)	
		Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất	Mực nước cao nhất	Mực nước thấp nhất
Cầu	Đáp Cầu	72 ↑	46 ↑	90 ↑	35 ↓
Thương	Phủ Lạng Thương	71 ↑	33 ↑	90 ↑	25 ↓
Lục Nam	Lục Nam	66 ↑	21 ↓	85 ↑	10 ↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	75 ↓	12 ↑	95 ↑	45 ↑
Mã	Giàng (**)	100 ↓	17 ↑	110 ↑	10 ↓
La	Linh Cảm	88 ↓	9 ↑	80 ↓	-5 ↓
Gianh	Mai Hóa	67 ↓	-2 ↓	75 ↑	-10 ↓
Hương	Kim Long	127 ↑	96 ↑	105 ↓	85 ↓
Thu Bồn	Câu Lâu	132 ↑	83 ↑	105 ↓	45 ↓
Trà Khúc	Trà Khúc	209 ↑	147 ↑	200 ↓	130 ↓
Đà Rằng	Phú Lâm	44 →	-12 ↑	55 ↑	-40 ↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày												Mực nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		21/11		22/11		23/11		24/11		25/11		26/11		21/11		22/11		23/11		24/11		25/11		26/11	
Sông Tiền	Tân Châu	190	↑	191	↑	192	↑	193	↑	194	↑	195	↑	99	↓	100	↑	99	↓	98	↓	97	↓	95	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	200	↑	201	↑	202	↑	203	↑	204	↑	205	↑	92	↓	95	↑	94	↓	93	↓	92	↓	90	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10 giờ 30 ngày 23/11

Tin phát lúc: 10 giờ 30 phút

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin



Nguyễn Thị Như Quỳnh